

Số: 01/2020/QĐDS-ST

Bảo Thắng, ngày 07 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Thư ký phiên họp: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-VDS ngày 12 tháng 12 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2020/QĐST-VDS ngày 28 tháng 4 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Đào Ngọc T - sinh năm 1962

Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 03/12/2019 và bản tự khai ngày 12/12/2019 của ông Đào Ngọc T thì ông và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1966, địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai) kết hôn và về chung sống cùng nhau từ năm 1987, sau kết hôn ông bà chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 1995 thì bà T tự ý bỏ nhà đi không rõ lý do, khi đi bà T không để lại tin tức và địa chỉ liên lạc, từ đó đến nay bà T không liên lạc về cho ông cũng như gia đình. Ông và gia đình đã tìm kiếm bà T nhiều lần, ở nhiều nơi và ông đã nhắn tin thông báo tìm kiếm bà T trên đài phát thanh và truyền hình tỉnh Lào Cai, nhưng cũng không có tin tức gì của bà T, thời gian bà T biệt tích đến nay đã hơn hai năm, ông và gia đình đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả và cũng không nhận được bất cứ thông tin gì về bà Nguyễn Thị T. Vì vậy ông làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố một người mất tích đối với bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966. Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Về con chung: Ông Đào Ngọc T xác nhận trong thời gian chung sống ông và bà Nguyễn Thị T có 02 người con chung, cháu Đào Ngọc T1, sinh ngày 21/5/1990 và cháu Đào Thị H, sinh ngày 10/01/1989. Đối với cháu Đào Ngọc T1 khi bỏ đi bà T đã đưa cháu đi cùng nên hiện tại ông không biết cháu T1 đang làm gì ở đâu, còn cháu Đào Thị H ở cùng ông, cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường hiện đã có gia đình riêng.

Về tài sản chung và công nợ chung: Ông Đào Ngọc T xác nhận trong thời gian chung sống ông và bà Nguyễn Thị T không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị áp dụng Điều 149; 371; 372 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Đào Ngọc T tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966 địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai mất tích từ ngày 01/01/1996.

Đề nghị tuyên nghĩa vụ chịu lệ phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Ông Đào Ngọc T có đơn yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966, địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai mất tích. Đây là yêu cầu về dân sự, căn cứ vào Khoản 3 Điều 27; Điểm a Khoản 2 Điều 35; Điểm b Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

[2]. Căn cứ xác nhận của Công an thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai, xác nhận của ông Nguyễn Văn T là anh trai bà Nguyễn Thị T và lời trình bày của người yêu cầu thì bà Nguyễn Thị T đã bỏ nhà đi từ năm 1995 đến nay không có tin tức gì, thời gian bà T biệt tích đến nay đã trên 02 năm. Ông Đào Ngọc T đã tìm kiếm ở nhiều nơi và đã áp dụng biện pháp nhắn tin tìm kiếm trên đài phát thanh truyền hình tỉnh Lào Cai nhưng không có tin tức gì của bà T. Gia đình bà Nguyễn Thị T cũng đã xác nhận bà T biệt tích từ năm 1995 không về nhà, anh chị em trong gia đình đã đi tìm kiếm nhiều lần, ở nhiều nơi nhưng không thấy, hiện nay gia đình không biết bà T làm gì ở đâu còn sống hay đã chết. Công an thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai là nơi bà Nguyễn Thị T đăng ký hộ khẩu thường trú xác nhận bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966 có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai đã bỏ đi khỏi địa phương từ

năm 1995 đến nay không thấy về nơi cư trú và cũng không có tin tức gì, không ai biết bà T đi đâu, ở đâu, làm gì. Ngày 16/12/2019 Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đã ra quyết định số 01/2019/QĐ-TA và thông báo số 01/TB-TA thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích. Thông báo đã được đăng trên cổng thông tin điện tử Tòa án; Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai; Đăng trên đài Tiếng nói Việt Nam các ngày 27, 28, 29 tháng 12 năm 2019; đăng trên báo Công lý trong 3 số liên tiếp các ngày 01, 08, 10 tháng 01 năm 2020. Đến nay đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày thông báo tìm kiếm, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai vẫn không nhận được tin tức gì về bà Nguyễn Thị T. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bà Nguyễn Thị T biệt tích từ 02 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực về việc bà T còn sống hay đã chết.

Về con chung: Ông Đào Ngọc T và bà Nguyễn Thị T có 02 người con chung là cháu Đào Ngọc T1, sinh ngày 21/5/1990 và cháu Đào Thị H, sinh ngày 10/01/1989. Đối với cháu Đào Ngọc T1 khi bỏ đi bà T đã đưa cháu đi cùng, còn cháu Đào Thị H ở cùng ông T, cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường hiện đã có gia đình riêng.

Về tài sản chung và công nợ chung: Ông Đào Ngọc T và bà Nguyễn Thị T không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không đề cập giải quyết.

Tại phiên họp ông Đào Ngọc T vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích.

Xét thấy bà Nguyễn Thị T đã biệt tích 02 năm liền trở lên đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật, nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Nguyễn Thị T còn sống hay đã chết. Do đó, việc ông Đào Ngọc T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích là có căn cứ và cần chấp nhận theo quy định tại khoản 1 điều 68 Bộ luật dân sự.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Đào Ngọc T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm về yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 149; Điều 371; 372 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Đào Ngọc T về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Tổ dân phố số 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai mất tích.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đào Ngọc T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0009771 ngày 12/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Ông Đào Ngọc T đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT (2);
- Chi cục THADS huyện BT;
- Người yêu cầu;
- UBND TT P;
- Lưu HSVDS, TQĐ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng